

Bản án số: 18/2022/HSPT

Ngày: 18/01/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử Phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Tuấn

Ông Mai Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Mỹ Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Vào ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử Phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 540/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Trần Văn P về các tội “Giết người” và “Hủy hoại Tài sản”. Do có kháng của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 13/10/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn P, sinh năm 1976 tại Khánh H; nơi cư trú: tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đ và con bà Phạm Thị H; có vợ tên là Phạm Thị H (đã ly hôn) và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1996 và con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/02/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử Phúc thẩm và xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/9/2020, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn P: Luật sư Trần Thị H - Văn phòng Luật sư Nguyễn Khả T, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Phú Yên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 21/9/2020, trong lúc uống rượu tại nhà thuê ở

thôn H, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên, Trần Văn P nhớ lại việc mâu thuẫn với Nguyễn Hữu V nên nảy sinh ý định và nói sẽ đi mua xăng về đốt nhà và giết cả gia đình V; đồng thời, P đòi đánh bà Đỗ Thị B (sống như vợ chồng với P) làm bà B sợ bỏ chạy. P điều khiển xe mô tô hiệu AirBlade biển kiểm soát 78D1-105.75 đến cây xăng dầu B cùng thôn, P gặp và nói với Nguyễn Đức T - nhân viên bán xăng có chai nhỏ không? bơm vào chai bán cho P vì P cần đổ xăng vào xe ô tô cho khách. T tưởng thật ra phía sau cây xăng lấy khoảng 06 - 07 vỏ chai nhựa đủ loại và đổ đầy xăng dung tích mỗi chai khoảng 330ml - 500ml. P đẩy nắp chai bỏ vào túi ni lông rồi móc vào бага giữa xe và đưa cho T 60.000đồng rồi điều khiển xe đến nhà Nguyễn Hữu V. P lấy cái búa trên bàn gần tủ lạnh ngay mái hiên nhà V đập vỡ ô cửa kính trên cửa sổ, dùng 04 chai xăng đổ qua ô cửa vào bên trong nhà rồi lấy quẹt ga mang theo bật lửa đốt. Sau khi lửa cháy P nghe bên trong có người định mở cửa chính thoát ra ngoài, nên đi đến dùng vai và hông tì chặn cửa, lấy ổ khóa móc sẵn trên khoen cửa móc và bấm khóa cửa lại để những người bên trong không ra ngoài được. Lúc này trong nhà có ông V, bà Trần Thị Mỹ L và 02 con là Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 2015, Nguyễn Hữu Bảo L, sinh năm 2017. Do lửa cháy lớn và không có cửa khác để thoát ra ngoài nên V dùng chân đạp cửa chính mà P đã khóa, đạp một lúc thì cửa bung ra nên V cùng vợ và các con thoát được ra ngoài gọi gia đình, người dân đưa đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định cấp cứu và dập lửa. Sau đó gia đình tiếp tục đưa V, L và các cháu H, L vào điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy và Bệnh viện Nhi đồng 2 Thành phố Hồ Chí Minh. Toàn bộ phòng ngủ, mái hiên nhà và Tài sản trong nhà gồm: 01 kết sắt, 01 máy tính bảng hiệu SamSung, 01 điện thoại di động hiệu SamSung S8 Plus, 01 điện thoại di động hiệu SamSung J2, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A7, 01 điện thoại di động hiệu Huawei J7 Pro, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, 01 ti vi màn hình phẳng hiệu Sony 49 inch, 01 máy điều hòa nhiệt độ hiệu Casper, 01 loa thùng hiệu Asanzo, 01 nệm cao su non hiệu KimDan và 01 nệm cao su hiệu Thắng Lợi bị cháy hoàn toàn.

Sau khi móc và bấm khóa cửa nhà V, P điều khiển xe mô tô của mình đến nhà Ngô Viết H ở tỉnh Bình Định trốn. Đến ngày 23/9/2020 bị bắt giữ.

Kết luận giám định số 1187/CO9C-Đ2 ngày 20/11/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng xác định: Chất lỏng màu vàng bên trong chai nhựa thu tại hiện trường là xăng; các mẫu sản phẩm cháy trong than tro, nệm, nhựa, mảnh vải trắng bị cháy dở, sản phẩm cháy màu đen và các mảnh thủy tinh không màu thu trên cửa sổ phòng ngủ đều có tìm thấy dấu vết của xăng.

Bản giám định pháp y số 17/TgT, 18/TgT, 19/TgT, 20/TgT ngày 29/01/2021 của Trung tâm Giám định Pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tại thời điểm giám định thương tích của Nguyễn Hữu V tỷ lệ 93%; Trần Thị Mỹ L tỷ lệ 61%; cháu Nguyễn

Hữu Bảo L tỷ lệ 50%; cháu Nguyễn Thị Mỹ H tỷ lệ 48%.

Kết luận định giá Tài sản số 09 ngày 08/3/2021 của Hội đồng định giá Tài sản tỉnh Phú Yên kết luận: Tổng giá trị Tài sản bị thiệt hại là 84.156.770 đồng.

Ngoài Tài sản trên còn một số quần áo và vật dụng của gia đình ông V bị cháy nhưng ông V, bà L xác định sử dụng đã lâu, giá trị còn lại không đáng kể nên không yêu cầu định giá và bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 13/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo bị cáo Trần Văn P phạm các tội “Giết người” và “Hủy hoại Tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, b, l, n khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn P 20 (hai mươi) năm tù về tội “Giết người”, 05 (năm) năm tù về tội “Hủy hoại Tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Trần Văn P phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 25 (hai mươi lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/10/2021, bị cáo Trần Văn P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa Phúc thẩm:

Bị cáo Trần Văn P bày giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Trần Văn P là trong thời hạn luật định.

Về nội dung: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống, bị cáo Trần Văn P đã có hành vi dùng xăng đốt nhà bị hại nhằm giết cả nhà bị hại. Việc những bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Hậu quả thương tích của Nguyễn Hữu V tỷ lệ 93%; Trần Thị Mỹ L tỷ lệ 61%; cháu Nguyễn Hữu Bảo L tỷ lệ 50%; cháu Nguyễn Thị Mỹ H tỷ lệ 48% và Tài sản thiệt hại 84.156.770 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, phạm 04 tình tiết định khung hình phạt theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 20 (hai mươi) năm tù về tội “Giết người” và 05 (năm) năm tù về tội “Hủy hoại Tài sản”. Tổng hợp 02 tội là 25 (hai mươi lăm) năm tù là thỏa đáng. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luận sư bào chữa cho bị cáo tranh tụng: Bị hại có một phần lỗi là tạt ly bia

vào mặt bị cáo, đây là sự xúc phạm đối với đàn ông; nhận thức bị cáo hạn chế. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thống nhất nội dung luật sư tranh tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu tranh tụng: Không đồng ý quan điểm luật sư cho rằng bị hại có một phần lỗi, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo dùng xăng để thực hiện hành vi giết nhiều người và mang tính chất đặc biệt nguy hiểm. Bị cáo còn có hành vi ngăn cản việc chạy thoát ra ngoài của bị hại, ý thức chủ quan của bị cáo là mong muốn hậu quả chết người xảy ra.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ngày 20/10/2021, bị cáo Trần Văn P kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 13/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, kháng cáo của bị cáo là trong thời hạn luật định. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự Phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo:

[2.1] Hành vi tội phạm:

Tại phiên tòa xét xử Phúc thẩm hôm nay, bị cáo Trần Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội thể hiện: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ giữa bị cáo và bị hại, đêm ngày 21/9/2020 tại thôn H, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên, Trần Văn P đã dùng 04 chai nhựa đầy xăng đổ vào nhà ông Nguyễn Hữu V nhằm mục đích giết cả nhà ông V. Do ông V phát hiện phá được khóa cửa đưa vợ con ra ngoài và được mọi người cứu chữa. Hậu quả, theo Bản giám định pháp y số 17/TgT, 18/TgT, 19/TgT, 20/TgT ngày 29/01/2021 của Trung tâm Giám định Pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tại thời điểm giám định thương tích của Nguyễn Hữu V tỷ lệ 93%; Trần Thị Mỹ L tỷ lệ 61%; cháu Nguyễn Hữu Bảo L tỷ lệ 50%; cháu Nguyễn Thị Mỹ H tỷ lệ 48%; đồng thời, gây thiệt hại về Tài sản trị giá 84.156.770 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích, kết luận định giá Tài sản và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về các tội “Giết người” và “Hủy hoại Tài sản” theo Điều 123 và Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ban đêm là dùng xăng đổ vào trong nhà để đốt khi có nhiều người đang ngủ nhằm thực hiện hành vi giết người là có khả

năng làm chết nhiều người và thực tế hậu quả xảy ra là có 04 người bị thương tích từ 48% đến 93%; trong đó có bị hại là cháu Nguyễn Thị Mỹ H sinh năm 2015 và Nguyễn Hữu Bảo L sinh năm 2017 đều chưa đủ 06 tuổi. Bị cáo thực hiện hành vi có tính chất côn đồ. Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây thiệt hại về Tài sản của bị hại với tổng giá trị là 84.156.770 đồng. Quá trình bị cáo thực hiện hành vi giết người và bị phát hiện thì bị cáo cố tình ngăn cản không cho bị hại chạy thoát ra ngoài mà mong muốn hậu quả chết người xảy ra, do đó bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, lỗi hoàn toàn do bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe bị hại, xâm hại và làm hư hỏng Tài sản là quyền sở hữu hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị hại không chết là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử và xử phạt tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tòa án sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điều 51 và Điều 52 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là đúng pháp luật và áp dụng điểm a, b, l, n khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 20 năm tù về tội “Giết người” và 5 (năm) tù về tội “Hủy hoại Tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Trần Văn P phải chấp hành là 25 (hai mươi lăm) năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa xét xử Phúc thẩm hôm nay, bị cáo Trần Văn P không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Trong khi bị cáo bị xét xử về tội “Giết người” với bốn tình tiết định khung hình phạt theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự quy định khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình là thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng và tội “Hủy hoại Tài sản” với một tình tiết định khung hình phạt theo khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm là thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hội đồng xét xử Phúc thẩm thấy rằng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo cả hai tội là thỏa đáng, không nặng. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Án phí hình sự Phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm a, b, 1, n, khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 20 (hai mươi) năm tù về tội “Giết người” và 05 (năm) năm tù về tội “Hủy hoại Tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Trần Văn P phải chấp hành hình phạt chung là 25 (hai mươi lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2020.

3. Về án phí hình sự Phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự Phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Tuấn

Mai Xuân Thành

Trần Quốc Cường